

Số: /BC-UBND

Quan Hóa, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ năm 2021 đến năm 2023 trên địa bàn huyện Quan Hóa
(Báo cáo sau ý kiến góp ý của Đoàn giám sát của HĐND tỉnh)

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Nghị quyết số 439/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình NTM) từ năm 2021 đến năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 46/HĐND-TT ngày 25/01/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông báo đề cương báo cáo giám sát chuyên đề kết quả triển khai thực hiện Chương trình NTM từ năm 2021 đến năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Sau ý kiến, góp ý chỉ đạo của Đoàn giám sát HĐND tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ năm 2021 đến năm 2023, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỪ 01/01/2021 ĐẾN 31/12/2023

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NTM GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Chương trình NTM

Trên cơ sở khung văn bản thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025 được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành; các Quyết định, Kế hoạch, Hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ngành cấp tỉnh như: Nghị quyết số 25/2021/QN15 ngày 28/7/2021 về Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng NTM, giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 27/NĐ-CP ngày 19/4/2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG; Quyết định số 263/QĐ-TTG ngày 22/02/2022 Phê duyệt

Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về Ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; quy định xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính Phủ về ban hành Quy định, điều kiện, trình tu, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi Quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn (NTM), đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 622-QĐ/TU ngày 23/7/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về Ban hành Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM, tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành tiêu chí thôn thông minh và tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 về việc Ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025.

Thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 -2025, Huyện ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ huyện Quan Hóa đã tập trung chỉ đạo các phòng, ban, các đoàn thể chính trị, các cấp uỷ đảng từ huyện tới xã và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình một cách chủ động, bài bản, quyết liệt; Huy động được sự ủng hộ, hưởng ứng nhiệt tình và tích cực tham gia của đông đảo nhân dân trong huyện và cộng đồng doanh nghiệp, cùng chung sức, chung lòng vượt lên khó khăn, bám sát mục tiêu, kế hoạch để thực hiện các nội dung của Chương trình.

Huyện ủy, UBND huyện Quan Hóa đã kiện toàn lại Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và kiện toàn lại Văn phòng Điều phối NTM huyện; ban hành các Kế hoạch, Quyết định và các Văn bản để triển khai, trong đó có triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai

đoạn 2021- 2025; Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025.

2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện:

2.1. Việc đề nghị HĐND cùng cấp ban hành các nghị quyết để thực hiện Chương trình NTM

Đề tạo động lực cho các xã đạt các tiêu chí NTM, phát triển sản phẩm OCOP, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu về NTM đã đề ra, HĐND huyện đã ban hành Nghị quyết thông qua Chương trình xây dựng NTM, trong đó có bố trí ngân sách huyện để thực hiện các nội dung:

- Hỗ trợ bản đạt chuẩn NTM là 30 triệu đồng/bản
- Hỗ trợ các sản phẩm đạt OCOP: sản phẩm đạt 3 sao là 30 triệu đồng/sản phẩm.

2.2. Ban hành các văn bản của UBND cấp huyện để triển khai, thực hiện Chương trình NTM

- Ban Thường vụ Huyện uỷ Quan Hóa ban hành Quyết định số 715-QĐ/HU ngày 11/10/2022 Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021-2025. Ban chỉ đạo gồm có 32 đồng chí do đồng chí Bí thư Huyện uỷ làm Trưởng ban; Phó Bí thư thường trực Huyện uỷ làm Phó Trưởng ban; Chủ tịch UBND huyện làm Phó Trưởng ban thường trực và các đồng chí PCT UBND huyện làm Phó Trưởng ban; lãnh đạo các phòng, ban, ngành cấp huyện là thành viên. UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo theo đúng quy định (*Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Quan Hóa giai đoạn 2022 – 2025; Quyết định số 08/QĐ-BCĐ ngày 11/10/2022 của Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG huyện về việc phân công nhiệm vụ thành viên BCD thực hiện các Chương trình MTQG huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021-2025*).

- Ban chỉ đạo cấp huyện bố trí 03 cơ quan thường trực cho 03 chương trình MTQG trong đó Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Chương trình MTQG xây dựng NTM; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Phòng Dân tộc là cơ quan thường trực của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đối với cấp xã: 14/14 xã đã thành lập BCD thực hiện các CT MTQG cấp xã theo hướng dẫn tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Số lượng thành viên BCD xã từ 21-25 đồng chí. Ban quản lý xây dựng NTM cấp xã cũng được thành lập theo hướng dẫn quy định, số lượng từ 9-15 thành viên.

- Các bản thành lập Ban phát triển thôn giai đoạn 2021-2025; Số lượng từ 5-7 thành viên bao gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận, đại diện các đoàn thể trong thôn (Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân...).

- Năm 2021 đến năm 2023, cơ bản Ban chỉ đạo cấp huyện đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn huyện theo mục tiêu, kế hoạch đề ra. Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn triển khai thực hiện chương trình theo đúng quy định.

(Có danh mục các văn bản theo Phụ lục số 01 kèm theo)

3. Công tác tuyên truyền, vận động

Huyện uỷ, UBND huyện, BCD chương trình xây dựng NTM huyện Quan Hóa đã tăng cường phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Trung ương, của tỉnh cho cán bộ, đảng viên và người dân về việc tiếp tục xây dựng nông thôn mới toàn diện, nâng cao và bền vững, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Tập trung huy động mọi nguồn lực, vốn từ người dân, cộng đồng tham gia xây dựng nông thôn mới, đặc biệt quan tâm đến công tác vận động cán bộ, hội viên, Nhân dân tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hiến đất, đóng góp ngày công, tiền của, nhất là tham gia đóng góp làm đường giao thông nông thôn, nhà văn hoá thôn. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong phát triển sản xuất, kinh doanh, từng bước nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống cho Nhân dân trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Chương trình xây dựng NTM được huyện Quan Hóa triển khai thực hiện một cách tích cực với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Qua các cuộc hội nghị, sinh hoạt của các tổ chức chính trị xã hội, trên đài truyền thanh, tờ rơi..., nhằm chuyển tải mục đích, ý nghĩa cũng như quyền lợi và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. **Trong đó: tuyên truyền bằng hệ thống băng zôn 30 cái; phát trên Đài phát thanh: 40 chương trình; Tin bài được phát sóng: 130 tin; tuyên truyền bằng xe lưu động: 12 lượt.**

Với những cách làm phù hợp, MTTQ và các tổ chức thành viên tuyên

truyền, vận động Nhân dân, tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do MTTQ Việt Nam phát động, phát huy vai trò tự quản của nhân dân tham gia xây dựng các mô hình trong thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, như mô hình sáng xanh, sạch đẹp, tại các khu dân cư, có 14/14 xã đều xây dựng các cụm bảng tin tuyên truyền về xây dựng NTM, đã có 100% khu dân cư đăng ký đảm bảo về an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông; 100% các khu dân cư và các hộ dân đăng ký thi đua thực hiện 5 nội dung cơ bản của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”. Từ năm 2021 đến năm 2023, đã hỗ trợ cho các xã được 42 nhà “Đại đoàn kết”, với tổng kinh phí 1.885 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 1.580 triệu đồng, Ngân sách tỉnh 225 triệu đồng; Ngân sách huyện 80 triệu đồng. Đã vận động nhân dân hiến đất 52.026m² đất, đóng góp 29.054 ngày công lao động để đổ đường bê tông đường thôn, mở nội đồng, sân tường rào nhà văn hóa, quy đổi bằng tiền bằng 17.300 triệu đồng.

Hội cựu chiến binh tích cực tham gia vận động hội viên và nhân dân chấp hành đường lối của Đảng chính sách pháp luật của nhà nước. Phát động phong trào Hội viên giúp nhau phát triển kinh tế, kết quả có 01 Mô hình nuôi cá lồng dưới lòng hồ Thủy điện (tại xã Trung Sơn). Vận động và hỗ trợ nhà ở cho hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được 11 nhà, tổng kinh phí 850 triệu đồng, do nguồn ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ.

Huyện Đoàn tiếp tục triển khai phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” được triển khai trên toàn huyện với nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực như: đảm nhận các tiêu chí về vệ sinh môi trường, ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường, phát quang, khơi thông cống rãnh, thu gom rác thải; đổ bê tông 100 m đường bê tông; tham gia trồng cây xanh trên 450 cây.....

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện đã chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ tham gia có hiệu quả chương trình xây dựng NTM với nhiều hình thức, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi hội, tuyên truyền miệng, đến gia đình vận động, tuyên truyền bằng hình ảnh trực quan thông qua pano, áp phích, tờ rơi; trên các phương tiện truyền thông đại chúng, qua các trang mạng xã hội, ... Duy trì và nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào, như: “Nhà sạch, vườn mẫu”, “Nhà sạch, vườn đẹp, hàng rào xanh”, CLB “gia đình 5 không, 3 sạch, ngôi nhà xanh”, “Phân loại và xử lý rác thải hữu cơ”; “Phòng

chống rác thải nhựa”,; Vận động hỗ trợ nhà ở cho phụ nữ nghèo được 3 nhà, tổng kinh phí 150 triệu đồng, do nguồn Trung ương hỗ trợ.

Hội Nông dân trong huyện đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên và triển khai các hoạt động thiết thực để thực hiện Chương trình, như: Tổ chức 120 buổi tuyên truyền, quán triệt, triển khai các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và địa phương cho 15.216 lượt cán bộ, hội viên, nông dân; vận động nông dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa được 6.580 hộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý 87 buổi cho 6.920 lượt hội viên nông dân, giúp nông dân hiểu, nắm vững các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phối hợp với phòng LĐTB&XH mở 10 lớp dạy nghề về trồng trọt, chăn nuôi, trị bệnh gia súc, nghiệp vụ du lịch gia đình cho 354 hội viên; vận động hội viên tích cực tham gia dọn vệ sinh môi trường thôn, làng, khu phố, tham gia xây dựng khu dân cư xanh-sạch-đẹp, xây dựng các mô hình đường sạch-rào xanh-người dân thân thiện; phối hợp để hỗ trợ, giúp hội viên, nông dân được vay vốn, tập huấn chuyển giao KHKT, cung ứng vật tư chậm trả để phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập và đời sống của hội viên, nông dân.

Các phòng, ban, ngành cấp huyện trên cơ sở nhiệm vụ được giao và kế hoạch công tác hàng năm đã triển khai thực hiện nhiều nội dung, hoạt động để lồng ghép vào công tác tập huấn, tuyên truyền về Chương trình xây dựng NTM, như: Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Văn hóa, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính và Kế hoạch; Phòng Tài nguyên&Môi trường, Phòng Kinh tế-Hạ tầng tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý chuyên ngành cho cán bộ, công chức cấp xã; trong đó tập trung phổ biến, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung tiêu chí, chỉ tiêu trong xây dựng xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và thôn (bản) đạt chuẩn NTM, NTM kiểu mẫu theo quy định. Phòng Văn hóa Thông tin đã tổ chức tập huấn cho các đối tượng là cán bộ xã, tổ Công nghệ số cộng đồng nhằm hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, trong đó chú trọng việc đưa các sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử (TMĐT) để thúc đẩy việc quảng bá và phát triển kinh tế số. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện, cơ quan thông tin đại chúng tổ chức các hoạt động BVMT hưởng ứng Ngày môi trường thế giới; phòng Kinh tế và Hạ tầng đã tập huấn, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm các đơn vị sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị, cửa hàng kinh doanh thực phẩm

trên địa bàn huyện trong dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4 và Tuần lễ thương hiệu Quốc gia và trong các đợt kiểm tra công tác duy trì, xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm.

Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM huyện đã tổ chức được 3 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức nông thôn mới và Chương trình OCOP. Chủ trì Tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP tại lễ hội Mừng Ca Da lần thứ 4 năm 2023. Tổ chức các gian hàng trưng bày, giới thiệu quà lưu niệm và sản phẩm OCOP và các sản phẩm tiềm năng OCOP tại Thành phố Sầm Sơn trong dịp kỷ niệm 60 năm thành lập đô thị Sầm Sơn; khánh thành Quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn và Khai mạc Lễ hội Du lịch biển năm 2023; Tham gia Hội nghị cung - cầu và giới thiệu sản phẩm tại Quảng trường Lam Sơn.... Nhờ đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, tiếp tục tạo sự quan tâm, hưởng ứng, đồng thuận của người dân, các tổ chức và toàn xã hội đối với Chương trình.

Do vậy, có thể nói công tác tuyên truyền, vận động được thực hiện tương đối đồng bộ, phong phú và rộng khắp làm cho mọi người dân hiểu rõ hơn mục tiêu của chương trình, góp phần đáng kể vào kết quả đạt được của chương trình.

Thông qua công tác tuyên truyền, vận động đã tạo chuyển biến nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung, phương pháp, cách làm, quyền lợi, trách nhiệm của người dân, từng bước khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nhà nước; vai trò của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể được nâng lên, phát huy được tinh thần tự chủ của người dân trong chương trình xây dựng NTM.

4. Việc thành lập, kiện toàn và hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình NTM các cấp; bộ máy tổ chức cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình NTM các cấp

- Cấp huyện:

+ Năm 2021 Ban thường vụ Huyện ủy Quan hóa đã ban hành Quyết định số 98-QĐ/HU ngày 15/3/2021 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021-2025; phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCD; xây dựng quy chế thực hiện các Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững; UBND huyện ban hành Quyết định Kiện toàn Hội đồng thẩm định các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; bản đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu tại Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 07/5/2021, gồm

21 thành viên, do đồng chí PCT UBND huyện làm Chủ tịch Hội đồng, các trưởng phòng ban là thành viên Hội đồng.

+ Năm 2022 Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 715-QĐ/HU ngày 11/10/2022 Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021-2025, gồm có 32 đồng chí do đồng chí Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban; Ban chỉ đạo huyện đã ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCD thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025, tại Quyết định số 08/QĐ-BCĐ ngày 11/10/2022.

+ Năm 2023 Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Quan Hóa được kiện toàn lại tại Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 27/7/2023, gồm 10 thành viên, do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Chánh Văn phòng.

- **Cấp xã:** 14/14 xã thành lập và kiện toan Ban chỉ đạo NTM, do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban, Ban quản lý, do đồng chí Chủ tịch Trưởng ban, ban phát triển, do đồng chí Bí thư chi bộ làm Trưởng ba. Tổ chức các hội nghị quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện. Xây dựng Kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo dõi các tiêu chí. Phát động phong trào thi đua xây dựng NTM giữa các bản.

5. Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Chương trình NTM

Hàng năm, Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG huyện xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn, tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã giao theo Kế hoạch tại các xã trên địa bàn huyện, đặc biệt là các xã, bản đăng ký phấn đấu đạt chuẩn NTM để kịp thời nắm bắt tiến độ thực hiện cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; từ đó định hướng, giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị; trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM của các xã thường xuyên có sự chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của các đồng chí Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên BCH Đảng bộ huyện và các đồng chí trong BCD huyện phụ trách các xã ; đối với những xã có kết quả thực hiện chuyển biến chậm Thường trực Huyện ủy về làm việc tại xã với Ban chấp hành Đảng bộ xã, Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG xã để kịp thời chỉ đạo. Giai đoạn 2021-2023, Thường trực Huyện ủy, các đồng chí Thường vụ và các đồng chí trong BCD huyện đã tổ chức 25 cuộc làm việc với BCH, BCD các xã để kiểm tra, nắm bắt tình hình tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tại các xã.

- Kết quả giám sát từ cộng đồng, người dân trong tổ chức thực hiện các Chương trình: Trong quá trình tổ chức thực hiện các Chương trình, BCD huyện luôn xác định mục tiêu, chỉ tiêu giao trong thực hiện các Chương trình là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận vào cuộc của cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Thực hiện các Chương trình theo đúng phương châm “*dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra và dân hưởng thụ*”, kết quả giám sát của MTTQ huyện được 12 cuộc (Giám sát các Chương trình dự án đầu tư hỗ trợ hạ tầng).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NTM

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025

1.1. Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

- Quy hoạch cấp huyện: Ngày 16/6/2022 huyện Quan Hóa được UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045 tại Quyết định số 2088/QĐ-UBND.

- Đối với quy hoạch chung xây dựng xã (Trước đây là quy hoạch xã NTM); sau sáp nhập, huyện Quan Hóa còn 14 xã đã có quy hoạch tuy nhiên đến năm 2020 đã hết kỳ hạn. Hiện đang tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và đang lập quy hoạch 11/14 xã (Xã Phú Thanh và Phú Lệ không lập quy hoạch do trong Kế hoạch sáp nhập xã).

+ Đến nay, mới có 01 xã đạt tiêu chí quy hoạch (xã Phú Nghiêm). Có 11 xã đã được phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện quy hoạch chung của xã (thực hiện vào năm 2024).

1.2. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

- Hạ tầng giao thông:

Giai đoạn 2021-2023 toàn huyện được hỗ trợ đầu tư xây dựng 19 DA giao thông, với 5,3 km, với tổng kinh phí 50.569 triệu đồng, thuộc ngân sách Trung ương hỗ trợ. Ngoài ra các xã còn chủ động đầu tư mở các tuyến đường dân sinh để phục vụ sản xuất.

- Thủy lợi và phòng chống thiên tai:

Giai đoạn 2021-2023 toàn huyện đầu tư xây dựng 24 công trình thủy lợi (trong đó: Dự án nước sinh hoạt 15 DA, kinh phí 32.820 triệu đồng; Dự án thủy lợi (mương, đập) 9 DA, kinh phí 11.000 triệu đồng, do nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ; đồng thời công tác phòng chống thiên tai được các xã được bổ sung mới thường xuyên và đầy đủ, kiện toàn các cụm chỉ đạo theo xã. Các xã đã thực hiện tốt công tác quản lý hồ đập, không có vi phạm Luật về đê điều. Xác định phòng chống, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức trong cộng đồng về các loại hình thiên tai, kinh nghiệm, kiến thức phòng tránh, nhất là việc chủ động phương án ứng phó, khắc phục hậu quả với lũ lụt, sự cố về đê điều, bão mạnh, siêu bão...

Đến nay, có 13/14 xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn tiêu chí xã NTM về thủy lợi và phòng chống thiên tai và hoàn thành tiêu chí số 3 về thủy lợi trong bộ tiêu chí huyện NTM giai đoạn 2021-2025.

- Hạ tầng điện nông thôn:

Đến nay 14/14 xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn tiêu chí số 4 về Điện của xã NTM. Các nguồn điện đảm bảo an toàn cho người dân sử dụng trong sinh hoạt và sản xuất.

- Cơ sở vật chất trường học:

Năm 2021 đến năm 2023, xây dựng 01 trường mầm non với nguồn vốn Trung ương hỗ trợ 6.000 triệu đồng, ngoài ra các trường huy động nguồn xã hội hóa để nâng cấp và sửa chữa phòng học để đảm bảo dạy và học. Đến nay toàn huyện có 24/48 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Cơ sở vật chất văn hóa: Toàn huyện xây mới 03 sân thể thao xã, kinh phí hỗ trợ 9.162 triệu đồng; xây mới 07 nhà văn hóa bản, kinh phí hỗ trợ 6.900 triệu đồng ; Hệ thống truyền thanh ID được lắp mới 06 xã, kinh phí hỗ trợ 4.500 triệu đồng (gồm xã: Thiên Phú, Phú Lệ, Nam Xuân, Phú Nghiêm, Phú Thanh, Hiền Kiệt) ; Đến nay toàn huyện có 83/92 nhà văn hóa bản; 14/14 xã có nhà văn hóa và khu thể thao.

- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

Giai đoạn 2021-2023, xây mới 01 chợ tại xã Trung Sơn, tổng mức đầu tư 4.000 triệu đồng; các xã không quy hoạch chợ giai đoạn 2021-2025, có cửa hàng đảm bảo an toàn thực phẩm và có 09/14 xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn của bộ tiêu chí xã NTM.

- Các cơ sở vật chất y tế, truyền thông được sửa chữa đầu tư xây dựng đảm bảo yêu cầu tiêu chí. Công tác bảo vệ môi trường luôn được quan tâm thực hiện.

1.3. Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành NN, PTKTNT; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Thực hiện triển khai hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Tỉnh ủy về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững. Huyện ủy Quan hóa đã ban hành Chương trình số 10-CTr/HU ngày 15/4/2021 về Chương trình phát triển kinh tế nông thôn, lâm nghiệp huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 28/6/2022 về phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2023 của Ban Thường vụ huyện ủy. Phát triển các loại cây trồng có giá trị cao theo hướng tập trung, quy mô lớn, gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật từ giống, canh tác, cơ giới hóa, quản lý dịch bệnh, tạo ra chuỗi sản xuất hợp lý, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và thân thiện với môi trường. Phát triển chăn nuôi nông hộ có kiểm soát, an toàn dịch bệnh; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại tập trung, công nghệ cao, theo chuỗi giá trị và tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách khuyến khích tích tụ tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đến năm 2025; Thực hiện Nghị quyết đã có 48 mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp có quy mô theo Nghị quyết đề ra ở 14/15 xã, thị trấn được hình thành (riêng xã Hiền Kiệt chưa xây dựng được mô hình có quy mô theo Nghị quyết).

Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Mở rộng các hình thức đào tạo nghề gắn với chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới; Làm tốt công tác tư vấn nghề, gắn đào tạo nghề với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng NTM. Ưu tiên hỗ trợ dạy nghề cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số, tổng được 10 lớp.

Tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP). Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân về kỹ thuật sản xuất, chuyển giao công nghệ, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa, tiếp cận thị trường. Đến 31/12/2023 toàn huyện có 08 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao. Trên thực tế tại các cơ sở sản xuất và các chủ thể OCOP cho thấy, sản phẩm sau khi được công nhận xếp hạng OCOP 3 sao đều tăng trưởng cả quy mô, số lượng và

doanh thu bán hàng (khoảng 5-10%), như các sản phẩm Bánh nhãn, Bò khô, Măng khô, Khâu nhục đã tạo công ăn việc làm cho 10-12 lao động/cơ sở, đối lao động thời vụ; 5-7 lao động quanh năm/cơ sở; thu nhập bình quân 4,5-6 triệu đồng/ người/tháng.

1.4. Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Xây dựng NTM là nâng cao cuộc sống và thu nhập cho người dân, phát triển nhưng phải bền vững; công tác giảm nghèo là rất quan trọng, vì vậy ngay từ đầu năm Ban chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết và ban hành Kế hoạch Chương trình hành động tăng cường của Đảng trong công tác giảm nghèo tại số 37-KH/HU ngày 23/12/2021, giảm tỷ lệ nghèo hàng năm 4,5%; Hàng năm UBND huyện ban hành Kế hoạch giảm nghèo, cụ thể: Năm 2022: 5,47% (610 hộ); Năm 2023: 5,62 (630 hộ). Công tác xuất khẩu lao động hàng năm luôn được quan tâm thực hiện, từ năm 2021 đến năm 2023 được 171 người. đến nay tỷ lệ hộ nghèo là 3.154/11.202 hộ, chiếm 28,16%; hộ cận nghèo 3.997/11.292 hộ, chiếm 35,68%.

1.5. Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

- Công tác giáo dục được các cấp, các ngành quan tâm và tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển nguồn lực của huyện; Các nhà trường đã thực hiện linh hoạt việc tổ chức dạy học, số trường đạt chuẩn quốc gia chiếm 50% (24/48 trường; tỷ lệ phổ cập giáo dục bậc tiểu học và THCS hàng năm đạt 100%; có 100% các xã đều có trung tâm học tập cộng đồng hoạt động thường xuyên góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.

- Công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được trú trọng. Hệ thống y tế tiếp tục được quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng; 100% trạm y tế xã đã thực hiện khám, chữa bệnh BHYT. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 95%.

1.6. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới” nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và các quy định về văn hóa của người nông thôn; xây dựng, củng cố và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, tạo điều kiện để người dân ở

nông thôn nâng cao mức hưởng thụ, tham gia hoạt động văn hóa; nâng cao chất lượng phong trào xây dựng “ Gia đình văn hóa” “ Bản văn hóa”.

- Đến nay có 75/107 bản, khu phố được công nhận danh hiệu, bản, khu phố đạt danh hiệu bản, khu phố văn hóa; có 7.349/11.383 hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” chiếm tỷ lệ 64,5%; có 157 câu lạc bộ văn hóa; Số người luyện tập thể thao thường xuyên là 13.760 người chiếm 27,4%; Số xã đạt tiêu chí Văn hóa là 12/14 xã. Số bản có nhà Văn hóa 82/93 bản đạt 88,2%; Tổ chức thành công Lễ hội Mừng Ca Da lần thứ 4 và đón nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Quan tâm công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch.

1.7. Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

- Để nâng cao hiệu quả công tác BVMT trên địa bàn huyện nói chung, các xã, bản xây dựng NTM nói riêng, hàng năm đã tổ chức các hoạt động hưởng ứng như: Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng tỷ lệ hộ gia đình xây dựng và sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước hợp vệ sinh; tỷ lệ số dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh là 93%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý 74,5%; tỷ lệ hộ gia đình ký cam kết bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện đạt 80%; Hỗ trợ xử lý bãi rác tập trung của huyện 30 triệu đồng; hỗ trợ 12 xe đẩy dọn rác cho các xã, trị giá 56,4 triệu đồng.

- Công tác đảm bảo ATTP được tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc theo quy định. Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể đã được cấp giấy chứng nhận và ký cam kết theo quy định.

1.8. Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ HCC; nâng cao chất lượng hoạt động của CQCS; thúc đẩy quá trình CDS trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Công tác triển khai cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 5; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số; Ứng dụng phục vụ chỉ đạo điều hành - Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc có hiệu quả, đến nay có 100% cán bộ, công

chức UBND huyện, UBND các xã, thị trấn sử dụng thành thạo; 100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) được tiếp nhận, chuyển giao, xử lý, ký số.

- Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM luôn được quan tâm, triển khai đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cập nhật thông tin, hướng dẫn các Doanh nghiệp, các hộ gia đình sản xuất kinh doanh và nhân dân trên địa bàn huyện đăng ký tham gia các sàn giao dịch điện tử như “voso.vn”, “porstmart.vn”, quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên trang mạng xã hội như : Zalo, facebook....).

- Thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, giải quyết hoà giải, mâu thuẫn ở trong khu dân cư.

- Công tác đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình được cấp ủy Đảng, chính quyền huyện, xã đã quan tâm thực hiện, đến nay 100% xã có phụ nữ thuộc hộ nghèo, phụ nữ khuyết tật được tạo điều kiện vay vốn ưu đãi từ chương trình, cưỡng ép kết hôn, bạo lực gia đình. 100% số xã đều có các chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới trên hệ thống truyền thanh xã, bình quân từ 02 chuyên mục/tháng trở lên. 100% số xã đều có quyết định thành lập hoặc công nhận địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh tại cộng đồng đặt tại Trạm Y tế đảm bảo theo quy định.

1.9. Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

Ủy ban MTTQ huyện Tiếp tục tổ chức triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM. Kết quả vận động hỗ trợ nhà đại đoàn kết được 42 nhà, với tổng kinh phí 1.885 triệu đồng; hiến đất 52.026m², đóng góp ngày công lao động được 29.054 ngày công.

Hội nông dân huyện triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” gắn với nhiệm vụ trọng tâm của Hội. Kết quả trong năm 2023 thực hiện 02 Mô hình nuôi bò cái sinh sản và nuôi dê tại xã Phú Xuân, với tổng kinh phí hỗ trợ 450 triệu (trong đó: NS TW 300 triệu, NS tỉnh 150 triệu).

Hội phụ nữ huyện thực hiện hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”. Thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, gắn với nhiệm vụ trọng tâm của hội. Kết quả đã có 10 mô hình thu gom rác thải nhựa; hỗ trợ nhà ở cho Phụ nữ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó

khăn 03 nhà, trị giá 150 triệu đồng.

Huyện đoàn thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình tri thức trẻ tình nguyện xây dựng NTM; Kết quả hỗ trợ đổ 100 m đường bê tông; tham gia trồng cây xanh trên 450 cây.

1.10. Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

- Công tác quốc phòng được cấp ủy chính quyền các cấp triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả. BCH quân sự huyện, BCH quân sự các xã, thị trấn các cơ quan đơn vị tự vệ xây dựng, bổ sung đầy đủ kế hoạch tác chiến nghiêm túc trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, không để bị động bất ngờ xảy ra; Tổ chức đón nhận bộ đội xuất ngũ, hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân và giao đủ công dân cho các đơn vị nhận quân.

- Tình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được ổn định, công tác bảo vệ an ninh gắn chặt với nhiệm vụ phát triển kinh tế đảm bảo an sinh xã hội tại các địa bàn trọng yếu. Các biện pháp đảm bảo an ninh nội bộ, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, thông tin và nông thôn được tăng cường. Tổ chức có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm. Thực hiện tốt công tác xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm theo tự phòng thủ, tự quản, tự hòa giải tại cơ sở.

1.11. Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua khen thưởng: Các ngành, các cấp, các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện những mô hình hay, những điển hình tiên tiến “lan tỏa”, nhân rộng và đề biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, cuộc vận động, đồng thời phê bình, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân thiếu quyết liệt, chần chừ, ngại khó hoặc để xảy ra sai phạm.

Năm 2021 đến năm 2023 Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch 204/KH-UBND; Công văn kiểm tra tiến độ thực hiện NTM và Chương trình OCOP tại xã Thiên Phú; Hiền Kiệt, Hiền Chung, Phú Xuân, Phú Sơn, Phú Thanh, Phú Nghiêm, Trung Sơn.

- Công tác phối hợp phục vụ kiểm tra, giám sát, kiểm toán Được BCĐ huyện, UBND huyện chỉ đạo các phòng ban thực hiện Nghiêm túc vào đầu

tháng 6/2023.

2. Kết quả triển khai 06 Chương trình chuyên đề hỗ trợ thực hiện Chương trình NTM

Căn cứ 6 Chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (gồm: *Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM; Chương trình Khoa học công nghệ phục vụ xây dựng NTM; Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, ATTP và cấp nước sạch nông thôn; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh; Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả, thực hiện tiêu chí ANTT trong xây dựng NTM*). Kết quả đạt được:

2.1. Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025

Chương trình OCOP trên địa bàn huyện tiếp tục được triển khai quyết liệt, hiệu quả; hàng năm UBND huyện Quan hóa đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025, tại Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 31/12/2022. UBND các xã xây dựng kế hoạch để phát triển các sản phẩm OCOP và đưa Chương trình mỗi xã một sản phẩm vào mục tiêu Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, Chương trình công tác hàng năm của chính quyền và các ngành đoàn thể. Đến nay, sau 03 năm tổ chức triển khai thực hiện, toàn huyện đã có 08 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao. Trên thực tế tại các cơ sở sản xuất và các chủ thể OCOP cho thấy, hầu hết các sản phẩm sau khi được công nhận xếp hạng OCOP 3 sao đều tăng trưởng cả quy mô, số lượng và doanh thu bán hàng (khoảng 5-10%), như các sản phẩm Bánh nhãn, sản lượng 12,5 tấn/năm, Bò khô sản lượng 1,5 tấn/năm, Măng khô sản lượng 4,5 tấn/năm, Khâu nhục 4.000 - 6.000 bát/ năm đã tạo công ăn việc làm cho 10-12 lao động/cơ sở, đổi lao động thời vụ; 5-7 lao động quanh năm/cơ sở; thu nhập bình quân 4,5-6 triệu đồng/ người/tháng.

Thực hiện cơ chế chính sách khuyến khích ngoài chính sách hỗ trợ của tỉnh, huyện hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm OCOP đạt 3 sao 30 triệu đồng/sản phẩm.

2.2. Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

Huyện đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 21/6/2023 Thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong nông thôn mới giai đoạn 2023-2025. Đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá du lịch cộng đồng tại Bản Hang xã Phú Lệ; Bản Bút, xã Nam Xuân; Bản Vinh Quang, xã Phú Nghiêm; Khu Nghèo, thị trấn Hội Xuân. Bên cạnh đó còn chú trọng đầu tư các công trình trực tiếp

phục vụ du lịch như: hệ thống đường nội bộ, bãi đỗ xe; Hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn huyện tiếp tục được quan tâm đầu tư và ngày càng được hoàn thiện.

Hoạt động du lịch trên địa bàn huyện Quan Hóa đến nay đã có bước phát triển nhanh, từng bước trở thành ngành kinh tế quan trọng góp phần tích cực trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm cho người lao động và cải thiện đời sống của Nhân dân. **Đến nay, toàn huyện có 40 cơ sở lưu trú, trong đó có 22 Homestay, sức chứa trên 600 người. Bình quân hằng năm, tổng số khách du lịch đạt 19.356 lượt khách (năm 2023), doanh thu từ du lịch đạt 4,705 tỷ đồng.**

2.3. Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới

Xây dựng kế hoạch triển khai chuyên đề công nghệ và khoa học để xây dựng thành chuỗi theo chuỗi giá trị cho các sản phẩm tiềm năng trên địa bàn huyện. Tuy nhiên thực hiện có những khó khăn nhất định, nên các mô hình đang ở mức quy mô nhỏ, chưa được nâng cao theo quy mô lớn, chưa áp dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất.

2.4. Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh

- Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới để từng bước hình thành nông thôn mới thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững, trên cơ sở kế thừa, tiếp tục phát triển hoàn thiện kết quả các chương trình, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, các cơ quan liên quan đã và đang triển khai, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và bền vững.

- Phát triển hạ tầng số đến nay đã đầu tư 06 hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin tại các xã Phú Nghiêm, Phú Lệ, Phú Thanh, Hiền Kiệt, Nam Xuân, Thiên Phú. Hệ thống wifi công cộng ngày càng phổ biến.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, đối với cấp huyện và cấp xã 100% hồ sơ công việc được xử lý qua môi trường mạng. 100% số xã đạt tiêu chuẩn tiêu chí 8.4 của tiêu chí số 8 Thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

2.5. Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn

Công tác BVMT nông thôn, ý thức bảo vệ môi trường của người dân

cũng đã và đang dần đi vào nề nếp; đã quan tâm đến việc thu gom, xử lý rác thải, cải tạo cảnh quan môi trường, trồng hoa, cây xanh dọc hai bên đường, trong khu dân cư, xây dựng đồng bộ mương rãnh thoát nước; khoan giếng để sử dụng nước hợp vệ sinh phục vụ sinh hoạt; xây dựng nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh, ... Kết quả, các địa phương đã trồng được tổng số cây xanh được trồng mới: 2.983 cây bóng mát; treo băng zôn, khẩu hiệu: 150 cái. Phát 25000 tờ gấp phân loại rác và 500 poster hướng dẫn kỹ thuật phân loại rác. Nhiều mô hình về BVMT được duy trì và ngày càng nhân rộng. Hỗ trợ xử lý bãi rác tập trung của huyện 30 triệu đồng; hỗ trợ 12 xe đẩy dọn rác cho các xã, trị giá 56,4 triệu đồng.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục được tăng cường; thực hiện nghiêm theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) và đã đạt được những kết quả rất tích cực. Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, hoặc ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định; đã thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát vệ sinh ATTP tại 268 cơ sở, có 14/15 xã, thị trấn được công nhận an toàn thực phẩm.

2.6. Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự.

Tăng cường, đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách của Nhà nước trong xây dựng nông thôn mới đến các tầng lớp Nhân dân. Cụ thể: Từ năm 2021 đến nay, lực lượng Công an Quan Hóa đã tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền tổ chức tuyên truyền: Qua hệ thống loa truyền thanh 3224 lượt; tuyên truyền lưu động 428 buổi; Kẽ vẽ 214 khẩu hiệu, pano, áp phích. Viết, đăng tải hơn 400 tin bài về ANTT và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; xây dựng, đăng tải hơn 38 bài tuyên truyền về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch; Phối hợp với Trung tâm văn hoá TTTT&DL huyện Quan Hóa xây dựng, phát sóng hơn 5 tin bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các chủ trương, định hướng công tác lớn của Công an tỉnh.

Chủ động nghiên cứu, triển khai xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả mô hình tự quản về ANTT trên địa bàn huyện Quan Hóa, tính đến hết cuối năm 2023 đã hoàn thành việc xây dựng mô hình “Camera với ANTT” tại 12/14 xã, với 85 cái, trị giá 291 triệu đồng (do nguồn ngân sách tỉnh 13 triệu đồng; ngân sách xã, xã hội hóa và nhân dân 278 triệu đồng, còn 02 xã chưa có Camera

ANTT là Phú Thanh và Hiền Kiệt). huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia vào công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn, góp phần thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu về ANTT trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.

3. Kết quả thực hiện các tiêu chí

3.1. Kết quả thực hiện NTM

- *Cấp huyện:* Theo bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM giai đoạn 2021 - 2025, đến nay huyện đạt 1/9 tiêu chí (gồm: *Tiêu chí số 4. Điện*; còn 08 tiêu chí chưa đạt gồm: *Tiêu chí số 1. Quy hoạch; Tiêu chí số 2. Giao thông; Tiêu chí số 3. Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5. Y tế, Văn hóa, Giáo dục; Tiêu chí số 6. Kinh tế; Tiêu chí số 7. Môi trường; Tiêu chí số 8. Chất lượng môi trường sống; Tiêu chí số 9. Hệ thống chính trị, An ninh, trật tự - Hành chính công.*

- *Cấp xã:*

+ Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính Phủ và Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Tại Điều 4, mục 4 của QĐ 18/2022/QĐ-TTg, xã có từ 30% đến dưới 50% số tiêu chí không đạt xã mới bị thu hồi Quyết định xã đạt chuẩn NTM. Đến nay trên địa bàn huyện số xã đạt chuẩn NTM là: 01 xã (Phú Nghiêm được công nhận năm 2019). Từ năm 2021 đến năm 2023, huyện Quan Hóa không có thêm xã đạt chuẩn NTM.

+ Số xã đạt 15-18 tiêu chí: 01 xã; Xã đạt 10 -14 tiêu chí: 09 xã; Xã đạt 5-9 tiêu chí: 04 xã. (Mức độ đạt các tiêu chí năm 2022 và năm 2023 thấp hơn năm 2021: do năm 2021 đánh giá mức độ đạt theo quyết định cũ và chỉ tiêu vùng 1; từ năm 2022 trở đi đánh giá theo chỉ tiêu vùng 2 và theo quyết định mới).

- Bản được công nhận đạt chuẩn NTM lũy kế đến hết năm 2023 là: 31 bản; trong đó: năm 2021: 06 bản; năm 2022 đến năm 2023 không có bản đạt chuẩn NTM.

- *Đánh giá việc thực hiện các tiêu chí; những tiêu chí khó đạt, nguyên nhân*

+ Những tiêu chí khó thực hiện: Các Bộ tiêu chí NTM các cấp độ và mức độ giai đoạn 2021-2025 có nhiều chỉ tiêu, tiêu chí hơn giai đoạn 2016-2020 (Bộ tiêu chí xã NTM tăng từ 49 chỉ tiêu lên 57 chỉ tiêu/19 tiêu chí; Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao tăng từ 41 chỉ tiêu/15 tiêu chí lên 75 chỉ tiêu/19 tiêu chí); có nhiều chỉ tiêu mới, mức độ đạt chuẩn của từng tiêu chí cũng được quy định cao

hơn, như: Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch từ nguồn cấp nước tập trung; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực của xã và được chứng nhận Vietgap; tỷ lệ người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xã; nghèo đa chiều; thu nhập; tỷ lệ hộ gia đình có mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số quốc gia; ...đây là những chỉ tiêu, tiêu chí ở các xã miền núi như Quan Hóa gặp khó khăn khi triển khai thực hiện để đạt chuẩn. Đồng thời, các xã thuộc huyện Quan Hóa ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn áp dụng các chỉ tiêu đánh giá vùng 1 lên vùng 2, đây cũng là một trong những ảnh hưởng không nhỏ đến mức độ đạt các tiêu chí, trong khi điều kiện kinh tế - xã hội của huyện còn khó khăn, các tiêu chí đạt thấp, kinh phí đầu tư lớn.

3.2. *Kết quả thực hiện xã NTM nâng cao*: Huyện Quan Hóa không có xã đạt NTM nâng cao.

3.3. *Kết quả thực thực hiện xã, bản NTM kiểu mẫu*: Lũy kế đến hết năm 2023, huyện Quan Hóa có 01 bản đạt NTM kiểu mẫu vào năm 2020 (bản Hang, xã Phú Lệ).

(Số liệu, lập bảng chi tiết theo Phụ lục số 02 kèm theo)

4. Tình hình huy động, sử dụng các nguồn vốn thực hiện Chương trình NTM

Tổng huy động nguồn lực trong xây dựng NTM từ năm 2021 đến hết năm 2023 là: **282.732** triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách Trung ương là: 108.604 triệu đồng
- Nguồn ngân sách tỉnh là: 1.080 triệu đồng
- Nguồn ngân sách huyện: 60 triệu (Hỗ trợ chủ thể đạt sản phẩm OCOP 3 sao năm 2022).
- Nguồn ngân sách xã: 1.053 triệu đồng (Vốn đối ứng thực hiện các DA năm 2023).
- Nguồn vốn lồng ghép: 157.520 triệu đồng (Bao gồm: Vốn CT MTQG giảm nghèo 118.668 triệu đồng; vốn CT MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN 35.967 triệu đồng; Vốn Hỗ trợ nhà ở 2.885 triệu đồng (Mặt trận, HCCH, Hội PN)
- Nguồn xã hội hóa là 17.300 triệu đồng *Bao gồm tiền mặt và giá trị ngày công lao động, vật tư, vật liệu, hiến đất, hiến cây...*).
- Tình hình nợ XDCB: Không

(Số liệu, lập bảng chi tiết theo Phụ lục số 03, 03a, 03b kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI

1. Ưu điểm

Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn huyện tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng. Từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đến tổ chức thực hiện và nhất là kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới ở thôn, xã, huyện đều đạt được những thành tích đáng kể. Nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng NTM được nâng lên; xây dựng NTM trở thành xu thế, thành phong trào thi đua sôi nổi trên địa bàn toàn huyện thu hút cả hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư và toàn xã hội tham gia. Nhiều công trình hạ tầng tiếp tục được đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo; nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả được triển khai, nhân rộng, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân. Việc thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP được triển khai, thực hiện đến nay toàn huyện có 08 sản phẩm được công nhận đạt 3 sao. Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc dân tộc.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chỉ tiêu xã NTM, NTM nâng cao và bản NTM, NTM kiểu mẫu chưa đạt kế hoạch đề ra; kết quả việc duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí, hướng tới xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu còn rất hạn chế.

- Công tác bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn mới sạch đẹp, đã được quan tâm, song chưa được duy trì thường xuyên, chưa đồng bộ và rộng khắp ở các xã trong huyện. Trên địa bàn huyện chưa có cơ sở xử lý chất thải rắn ứng dụng công nghệ hiện đại, đồng bộ và đầy đủ các khâu xử lý đối với các loại chất thải rắn đã phân loại. Việc phân loại và xử lý rác thải tại hộ gia đình, nhất là việc tận dụng rác thải hữu cơ làm phân bón chưa thực hiện ở các xã.

- Công tác phát triển sản phẩm OCOP đã được công nhận đạt 3 sao ở một số xã chưa thật sự quan tâm chỉ đạo để phát triển sản phẩm, các chủ thể chưa đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm về quy mô, sản lượng để xây dựng thương hiệu, mẫu mã... nên sức cạnh tranh, giá trị sản phẩm hàng hóa chưa được nâng lên.

- Hoạt động của BCD một số xã chưa chỉ đạo sát sao trong việc thực hiện Chương trình xây dựng NTM, một số cán bộ chuyên môn được phân công thực hiện các tiêu chí ở cấp xã chưa nắm rõ nội dung công việc để tham mưu cho BCD thực hiện; khó khăn trong việc công nhận thôn đạt chuẩn NTM, NTM kiểu mẫu do yêu cầu ở bản cũng phải đáp ứng tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch tập trung.

- Chất lượng đạt chuẩn và công tác duy trì bền vững kết quả của xã sau đạt chuẩn còn hạn chế, đặc biệt tiêu chí môi trường, thu nhập, nghèo đa chiều....; xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM rà soát lại theo bộ tiêu chí giai đoạn 2022-2025 lại không đạt. Chất lượng các công trình cơ sở hạ tầng sau khi đạt chuẩn xuống cấp do chưa được quan tâm, duy tu bảo dưỡng thường xuyên.

- Việc định hướng phát triển kinh tế nông thôn đã từng bước được quan tâm; tuy nhiên, hình thức tổ chức sản xuất mặc dù đã có chuyển biến tích cực, song, số hợp tác xã hoạt động có hiệu quả chưa nhiều, chưa tương xứng với tiềm năng; vấn đề liên kết sản xuất, cung ứng, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị giữa người nông dân với các tổ chức kinh tế, hợp tác xã còn hạn chế; các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm chưa có. Chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và khu vực nông thôn.

3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Là huyện miền núi, địa bàn rộng, dân cư phân bố rải rác không tập trung; mức thu nhập của Nhân dân trên địa bàn còn thấp hơn bình quân chung cả tỉnh; Một bộ phận Nhân dân nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa và yêu cầu của chương trình vẫn còn hạn chế; cơ sở hạ tầng còn thiếu và chưa đồng bộ...là những khó khăn cho việc tổ chức thực hiện chương trình.

- Tiêu chí xã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021-2025 được nâng cao hơn giai đoạn trước cả về số lượng và chất lượng; vì vậy, nhiều nội dung tiêu chí rất khó khăn để thực hiện ở các xã miền núi chung và huyện Quan Hóa nói riêng, như: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống nước sạch tập trung; Thu nhập; Tỷ lệ nghèo đa chiều; thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực; Tỷ lệ hộ dân có mã điện tử trên nền tảng bản đồ số quốc gia.....

- Thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp khó lường; thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra; giá cả và đầu ra của sản phẩm nông nghiệp không ổn định gây thiệt hại lớn cho sản xuất và tài sản của Nhân dân; ảnh hưởng của đại dịch

Covid -19 đã làm cho sản xuất, đời sống của một bộ phận Nhân dân càng thêm khó khăn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp ủy, chính quyền, BCD xã, ban phát triển bản chưa thật sự chủ động, thiếu quyết liệt và sáng tạo trong giải quyết những khó khăn, vướng mắc thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM ngay tại địa phương mình. Có biểu hiện thiếu quyết tâm, ngại việc khó, xuất hiện tư tưởng thỏa mãn, bằng lòng sau khi đã đạt chuẩn, trông chờ vào sự chỉ đạo và hỗ trợ của cấp trên; dẫn đến việc duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM chưa được quan tâm đúng mức, ảnh hưởng đến tính bền vững.

- Một số đơn vị xác định nội dung công việc, lộ trình thời gian, giải pháp thực hiện Chương trình xây dựng NTM còn chung chung, thiếu thực tế, khoa học, việc giao nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo chưa cụ thể và chồng chéo về nhiệm vụ.

- Một số đơn vị nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp và tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất tập trung quy mô lớn, do vậy chưa thật sự tập trung trong công tác lãnh chỉ đạo để thực hiện.

- Việc phối hợp giữa UBND, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể ở một số xã trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát xây dựng NTM chưa thực sự hiệu quả, chưa đi vào chiều sâu, năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ cơ sở có mặt còn hạn chế nên không duy trì và nâng cao được chất lượng các tiêu chí đặc biệt là tiêu chí môi trường (chỉ tiêu cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn ở một số xã chưa đạt yêu cầu).

Phần thứ hai

CÁC GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NTM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Mục tiêu, nhiệm vụ và mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đến năm 2025

a) Mục tiêu chung:

- Tiếp tục triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Xây dựng NTM có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ và từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động hợp lý, các hình thức tổ chức sản xuất hiệu quả; môi trường sinh thái được bảo vệ, cảnh

quan môi trường nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; các giá trị văn hoá ở nông thôn được giữ gìn và phát huy; quốc phòng và an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được nâng cao.

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; góp phần quan trọng thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an ninh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người dân, đặc biệt là các địa bàn nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo được tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản (*Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, tiếp cận thông tin*).

b) Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2025, toàn huyện phấn đấu xây dựng 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 03 xã đạt chuẩn NTM; 31 bản đạt chuẩn NTM; 04 bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

- Năm 2024: Toàn huyện phấn đấu có thêm 02 xã đạt chuẩn NTM; 11 bản đạt chuẩn NTM; có thêm 03 sản phẩm OCOP.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm cần hoàn thành đến năm 2025

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII; Huyện ủy Quan hóa đã ban hành Chương trình số 10-CTr/HU ngày 15/4/2021 về Chương trình phát triển kinh tế nông thôn, lâm nghiệp huyện Quan Hóa, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 28/6/2022 về phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2023 của Ban Thường vụ huyện ủy; Kế hoạch số 1902/KH-UBND ngày 20/9/2022 của huyện Quan Hóa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Quan Hoá giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 21/6/2023 Thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong nông thôn mới giai đoạn 2023-2025.

3. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, huy động các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội tham gia thực sự có hiệu quả trong triển khai thực hiện Chương trình

- Cấp ủy và chính quyền từ huyện đến xã cần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện Chương trình; phát huy vai trò của

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, người dân và doanh nghiệp trong xây dựng NTM để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025.

- Các xã chủ động đánh giá sát thực mức độ đạt được đối với bộ tiêu chí quy định, từ đó xây dựng kế hoạch chi tiết đến từng chỉ tiêu, tiêu chí, thời gian hoàn thành. Tổ chức kiện toàn Ban Quản lý NTM xã, phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý đối với lãnh đạo UBND xã, cán bộ Đoàn thể, công chức phụ trách tiêu chí, các thôn.

- Văn phòng Điều phối; Ban chỉ đạo cấp huyện nâng cao trách nhiệm tham mưu, bám sát xã, tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện các tiêu chí do phòng, ngành mình phụ trách trong xây dựng xã NTM. Thông qua các cuộc họp phòng đánh giá tiến độ thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu do phòng, ngành phụ trách, rút kinh nghiệm, đề ra giải pháp thực hiện có hiệu quả.

- Các xã Trung Sơn, Trung Thành, Nam Động, đã được phê duyệt hỗ trợ kinh phí xây dựng Quy hoạch, khẩn trương triển khai thực hiện, còn các xã chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ các xã huy động nguồn xã hội hóa, các vốn hợp pháp khác thực hiện để đảm bảo hoàn thành tiêu chí Quy hoạch chung của xã.

- Các ngành cấp huyện, Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên bám sát các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Tỉnh xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án, cơ chế, chính sách,... để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định; chú trọng, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thành công mục tiêu của Chương trình.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội bên cạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thi đua yêu nước, cần triển khai mạnh mẽ hơn nữa các hoạt động thiết thực trong xây dựng NTM (*mô hình khu dân cư sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn; phân loại, xử lý rác thải tại hộ; trồng hoa thay cỏ dại; ngày chủ nhật xanh; hàng cây thanh niên; cột điện nở hoa; ...*). Đồng thời, tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, nhất là giám sát của cộng đồng trong xây dựng NTM; các kiến nghị và giám sát cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề người dân còn băn khoăn,

- Đề cao vị trí, vai trò và tầm quan trọng của doanh nhân, doanh nghiệp đối với phát triển nông nghiệp, nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tập trung tuyên truyền thực hiện những mô hình hay, những điển hình tiên tiến “lan tỏa”, nhân rộng và biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới.

4. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM

Các ngành, các cấp và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân nông thôn về việc thực hiện Chương trình Phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM; trong đó, chú trọng việc nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng NTM, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, gắn với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM”; đề cao vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng tham gia xây dựng NTM đi vào chiều sâu, đem lại sự chuyển biến tích cực rõ nét hơn tới từng thôn, hộ gia đình và cuộc sống trực tiếp của mỗi người dân nông thôn.

5. Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng, có khả năng cạnh tranh cao, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển các sản phẩm OCOP. Tập trung giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, thực hiện tốt chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội

- Các ngành, các cấp trên địa bàn huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Tỉnh ủy về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững. Tập trung phát triển các loại cây trồng có giá trị cao theo hướng tập trung, quy mô lớn, gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật từ giống, canh tác, cơ giới hóa, quản lý dịch bệnh, tạo ra chuỗi sản xuất hợp lý, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và thân thiện với môi trường. Phát triển chăn nuôi nông hộ có kiểm soát, an toàn dịch bệnh; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại tập trung, công nghệ cao, theo chuỗi giá trị; phát triển mô hình nuôi cá lồng tại Xã Trung Sơn.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản; thực hiện tốt chính sách khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác; phát triển các hình thức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa nông dân với hợp tác xã, trang trại, doanh nghiệp.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Mở rộng các hình thức đào tạo nghề gắn với chuyên gia tiên bộ kỹ thuật và công nghệ mới; Làm tốt công tác tư vấn nghề, gắn đào tạo nghề với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng NTM. Ưu tiên hỗ trợ dạy nghề cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người bị thu hồi đất nông nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ ở nông thôn, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh ở nông thôn. Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác trọng tâm là hợp tác xã nông nghiệp; phát triển trang trại theo hướng chú trọng hơn tới việc tổ chức nông dân sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh khắc phục khó khăn về giá nguyên nhiên vật liệu, lãi suất, tỷ giá tăng cao, chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng để tập trung sản xuất, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh, từng bước xây dựng thương hiệu cho sản phẩm để thực hiện có hiệu quả Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP). Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân về kỹ thuật sản xuất, chuyển giao công nghệ, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa, tiếp cận thị trường ...phần đầu xây dựng 01 của hàng trưng bày sản phẩm OCOP của huyện.

6. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, huy động tối đa nguồn lực, nhất là nguồn lực trong dân để tập trung xây dựng NTM, kết hợp lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, dự án để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn Chương trình MTQG xây dựng NTM từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND các cấp quyết nghị các phòng, ngành cấp huyện, UBND các xã bám sát quy hoạch, đề án, phát huy dân chủ, công khai, minh bạch trong huy động và sử dụng nguồn lực để tạo sự tin tưởng, đồng thuận của nhân dân, phát huy tốt vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng trong việc tham gia xây dựng NTM; triển khai đồng bộ các giải pháp để kịp thời triển khai các dự án được ngân sách Trung ương hỗ trợ đảm bảo tiến độ đúng với các quy định của pháp luật; nghiêm cấm việc huy động quá sức dân.

7. Phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường và an ninh trật tự trên địa bàn nông thôn

Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để tạo chuyển

biển mạnh mẽ, rõ nét nhóm các tiêu chí văn hóa - xã hội - môi trường; đổi mới nội dung, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và phát huy tốt sự đồng tình, ủng hộ, ý thức tự giác của cộng đồng dân cư. Không ngừng phát triển số lượng, tăng cường nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, thôn, văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa NTM. Tập trung giải quyết vấn đề bức xúc về môi trường nông thôn trong quá trình phát triển sản xuất và công nghiệp hóa nông thôn; cấp nước sạch; thu gom xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt; xử lý môi trường trong sản xuất; xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn.

8. Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung xây dựng NTM theo hướng chất lượng, bền vững, trong đó tập trung nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân

- Đối với cấp xã, bản: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới; Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân. Tổ chức rà soát, đánh giá mức độ đạt các tiêu chí NTM để xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cao các tiêu chí đã hoàn thành đảm bảo chất lượng, bền vững, trong đó tập trung các tiêu chí nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân như: giao thông, cơ sở vật chất văn hóa, tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, môi trường và an toàn thực phẩm, an ninh - trật tự,...

- Đối với cấp huyện: Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí huyện nông thôn mới vào năm 2025. Tập trung ưu tiên đầu tư nâng cấp, cải tạo các tuyến giao thông kết nối quan trọng; hạ tầng các cụm công nghiệp; bến xe khách trung tâm huyện; hoàn thành xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao huyện đạt chuẩn; Xây dựng mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô từ cấp xã trở lên. Xây dựng công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp.....

II. KIẾN NGHỊ

- Tiếp tục ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ chương trình xây dựng xã, bản nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đề nghị tỉnh sớm có văn bản hướng dẫn Quyết định 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính Phủ để địa phương thực hiện.

- Tiếp tục quan tâm nâng mức hỗ trợ để đầu tư xây dựng nâng cấp các công trình hạ tầng thiết yếu để đáp ứng nhu cầu sản xuất sinh hoạt của Nhân dân và đảm bảo yêu cầu về tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo quy định.

- Đề nghị bổ sung xã Nam Xuân vào kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh.

UBND huyện Quan Hóa trân trọng báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 05/4/2024 của UBND huyện Quan Hóa).

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát chuyên đề HĐND tỉnh(để b/c);
- TTr: Huyện ủy, HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NNPTNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Dũng